



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 3

Unit 1 Hello L3 · Unit 2 Our names L1 (SGK tr. 14–17)



Tuần 3

Họ và tên:

Lớp:



Bài 1: Vocabulary: điền chữ cái còn thiếu

wh t

y ur

n me

m

hel o

good ye

f ne

t ank you

Bài 2: Circle the correct answer

1. What's ... name? – My name's Linh.

(A) you (B) your (C) I

2. ... name's Nam.

(A) My (B) I (C) Your

3. ... your name? – My name's Mary.

(A) How are (B) Hello (C) What's

4. Hello, I'm Bill. – Hi, Bill. ... Mai.

(A) Bye (B) I'm (C) Fine

Bài 3: Put the words in order

1. your What's name?

2. name's My Linh.

3. How Nam. you? are Hi,

Bài 4: Phonics: khoanh từ có âm đầu giống từ đã cho (h, b)

1. hello →

(A) bye (B) hi (C) name

2. bye →

(A) Ben (B) how (C) my

Bài 5: Read and circle: đọc rồi khoanh câu trả lời đúng

What's your name?

Bill: Hello. What's your name? Linh: Hi. My name's Linh. What's your name? Bill: My name's Bill. Linh: How are you, Bill? Bill: Fine, thank you. Mary: Hi, Linh. Hi, Bill. My name's Mary. Bill: Hello, Mary. Goodbye, Linh! Linh: Bye, Bill.

1. Ai hỏi tên trước?

(A) Linh (B) Bill (C) Mary

2. Bill đáp «How are you?»:

(A) Fine, thank you. (B) Hi, I'm Linh. (C) Goodbye, Linh.

3. Bạn nào đến sau cùng?

(A) Bill (B) Mary (C) Linh

4. Bill chào tạm biệt ai?

(A) Mary (B) Bill (C) Linh

Bài 6: Let's write: My pupil card

Viết 2–3 câu chào và giới thiệu tên của em.

Hello. / Hi. My name's ... How are you?

.....
.....
.....



ĐÁP ÁN – TIẾNG ANH LỚP 3

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 3

Bài 1: Vocabulary: điền chữ cái còn thiếu

what your name my hello good**b**ye fine th**an**k you

Bài 2: Circle the correct answer

1. **B** (your) 2. **A** (My) 3. **C** (What's) 4. **B** (I'm)

Bài 3: Put the words in order

1. **What's your name?**
2. **My name's Linh.**
3. **Hi, Nam. How are you?**

Bài 4: Phonics: khoanh từ có âm đầu giống từ đã cho (h, b)

1. **B** (hi) 2. **A** (Ben)

Bài 5: Read and circle: đọc rồi khoanh câu trả lời đúng

1. **B** (Bill)
2. **A** (Fine, thank you.)
3. **B** (Mary)
4. **C** (Linh)

Bài 6: Let's write: My pupil card

Mẫu: Hello. My name's Hoa. How are you?